

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE  
\*\*\*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
\*\*\*

Số: 84 /2021 CV/VCS-QHCĐ  
V/v: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả kinh  
doanh hợp nhất Quý III năm 2021

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán  
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone ("Công ty") mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất Quý III năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 chi tiết như sau:

I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Quý III.2021	Quý III.2020	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	1,861,935,412,879	1,505,355,874,481	356,579,538,398	23.7
11	Giá vốn hàng bán	1,182,895,667,129	966,197,446,075	216,698,221,054	22.4
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	679,039,745,750	539,158,428,406	139,881,317,344	25.9
21	Doanh thu tài chính	12,173,283,122	7,258,633,321	4,914,649,801	67.7
22	Chi phí tài chính	31,310,421,037	18,844,106,109	12,466,314,928	66.2
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	14,271,414,419	19,401,069,315	(5,129,654,896)	(26.4)
25	Chi phí bán hàng	74,171,880,911	39,653,816,064	34,518,064,847	87.0
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,009,852,512	14,964,678,947	(5,954,826,435)	(39.8)
31	Thu nhập khác	3,598,057,985	459,821,280	3,138,236,705	682.5
32	Chi phí khác	3,672,083,277	3,926,799,220	(254,715,943)	(6.5)
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	576,646,849,120	469,487,482,667	107,159,366,453	22.8
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	90,819,652,134	68,114,508,043	22,705,144,091	33.3
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	681,682,752	(1,323,902,349)	2,005,585,101	(151.5)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	485,145,514,234	402,696,876,973	82,448,637,261	20.5



## II. Chi tiết và nguyên nhân các chỉ tiêu biến động

Quý III.2021, dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp và kéo dài, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, cung ứng của nhiều doanh nghiệp và Vicostone cũng nằm trong số đó. Tuy nhiên, nhờ việc thích ứng nhanh và chủ động vượt qua nghịch cảnh, Công ty đã đưa ra các biện pháp kịp thời để hoạt động sản xuất, bán hàng không bị gián đoạn, đạt được tăng trưởng tốt so với cùng kỳ năm trước, từng bước hoàn thành mục tiêu mà kế hoạch đã đề ra.

Cụ thể từng chỉ tiêu như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 356,579,538,398 đồng (23.7%), do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán ra tăng.

2. Giá vốn bán hàng tăng 216,698,221,054 đồng (22.4%), Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 139,881,317,344 đồng (25.9%). Tốc độ tăng lợi nhuận gộp nhanh hơn so với tốc độ tăng doanh thu bán hàng do Công ty thực hiện tốt các biện pháp quản trị chi phí.

3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 4,914,649,801 (67.7%) do:

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 2,124,581,556 đồng
- Lãi chênh lệch tỷ giá tăng 2,790,068,245 đồng

4. Chi phí tài chính tăng 12,466,314,928 đồng (66.2%) trong đó:

- Lỗ chênh lệch tỷ giá tăng 17,595,969,824 đồng
- Lãi tiền vay giảm 5,129,654,896 đồng

5. Chi phí bán hàng tăng 34,518,064,847 đồng (87.0%) do doanh thu hàng bán tăng lên, trong đó:

- Chi phí vật liệu, dụng cụ tăng: 2,265,334,079 đồng
- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng: 30,191,173,577 đồng
- Chi phí bán hàng khác tăng: 2,115,532,666 đồng

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 5,954,826,435 đồng (39.8%) chủ yếu do chi phí dịch vụ mua ngoài, chi phí khấu hao tài sản cố định và chi phí bằng tiền khác giảm.

Như vậy, Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty tăng 107,159,366,453 đồng (22.8%) và Lợi nhuận sau thuế tăng 82,448,637,261 đồng (20.5%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do doanh thu bán hàng và doanh thu tài chính tăng, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm.

Xin chân thành cảm ơn. *Đan*

### Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD,
- Lưu VT, TCKT



TỔNG GIÁM ĐỐC

*Phạm Anh Tuấn*

